

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023
và Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về phát triển
kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị
trường định hướng xã hội chủ nghĩa đến năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quản trị và chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan tập trung tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 45/NQ-CP.

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 45/NQ-CP thành các nhiệm vụ cụ thể, gắn với chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan và phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, khả thi cao nhất.

Kế hoạch là căn cứ để các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện nhằm góp phần thực hiện mục tiêu về phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, toàn diện, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả tổ chức triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, đa dạng với tốc độ tăng trưởng cao cả về số lượng, quy mô, chất lượng và tỉ trọng đóng góp vào GRDP, tạo thêm nhiều việc làm, cải thiện đời sống, thu nhập cho Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu Hàng năm thành lập mới từ 750 doanh nghiệp trở lên; đến hết năm 2025 có khoảng 9.000 doanh nghiệp; đến hết năm 2030 có ít nhất 14.000 doanh nghiệp. Hình thành và phát triển doanh nghiệp quy mô vừa và lớn, một số tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có tiềm lực, sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân. Phấn đấu tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GRDP trên địa bàn tỉnh.

- Năng suất lao động tăng khoảng 5%/năm; nhiều doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân có hoạt động đổi mới sáng tạo, tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và trong nước; thu hẹp khoảng cách về trình độ công nghệ, chất lượng nhân lực và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân của tỉnh so với các tỉnh, thành phố lớn trong nước.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, nhất quán, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân

a) Tiếp tục triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết: (i) Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; (ii) Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12/11/2021 về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025; (iii) Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản

hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025; (iv) Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; (v) Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2019 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp; (vi) Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; (vii) Các văn bản của tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết nêu trên.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Tiếp tục mở rộng khả năng tham gia thị trường của kinh tế tư nhân và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng

a) *Tiếp tục nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền: Các giải pháp, chính sách khai thác hiệu quả thị trường nội địa; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

b) *Tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống gian lận thương mại, thao túng, chi phối thị trường, quan hệ cung - cầu hàng hóa, dịch vụ; tăng cường tính minh bạch và kiểm soát lạm dụng vị trí độc quyền kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh trên thị trường; thúc đẩy và triển khai hiệu quả kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 và Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng lưới phân phối nước ngoài đến năm 2030” của tỉnh Quảng Ngãi.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) *Triển khai hiệu quả Chiến lược xuất khẩu hàng hóa đến năm 2030 phê duyệt kèm theo Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19/4/2022 của Thủ tướng*

Chính phủ; Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 14/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 phê duyệt kèm theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo dư địa cho kinh tế tư nhân phát triển và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

3. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng và tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực của kinh tế tư nhân

a) Đẩy mạnh công tác quy hoạch, huy động tổng hợp các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và xã hội hóa, nhằm phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của doanh nghiệp về mặt bằng sản xuất và các hạ tầng kỹ thuật cần thiết với chi phí hợp lý, đảm bảo kết nối thuận tiện với hệ thống giao thông, tăng cường liên kết giữa các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi.

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) *Nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền: Hoàn thiện cơ chế, chính sách khai thác, sử dụng hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng giao thông do Nhà nước đầu tư thông qua đấu thầu, đấu giá tài sản, tạo môi trường cho khu vực kinh tế tư nhân tham gia thuê quản lý, sử dụng và khai thác.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông vận tải.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

d) *Nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền: Hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên nhằm tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, tài nguyên một cách minh bạch, bình đẳng theo cơ chế thị trường.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

đ) *Tiếp tục tổ chức hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh áp dụng các tiêu chí môi trường để được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; tạo điều kiện cho khu vực tư nhân tiếp cận nguồn tài chính xanh.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

e) *Hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, triển khai các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp với các phương thức sản xuất kinh doanh, đối tượng khách hàng nhằm tăng cường kết nối các khâu trong mạng sản xuất và chuỗi giá trị.*

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

g) *Kịp thời nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền triển khai các chính sách về kinh doanh bất động sản, nhà ở, xây dựng đảm bảo thống nhất, tạo nền*

tăng cho thị trường bất động sản phát triển lành mạnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

h) Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp của tỉnh tham gia thực hiện các hợp đồng mua sắm công theo quy định của pháp luật đấu thầu về ưu đãi cho các gói thầu quy mô nhỏ.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan thực hiện mua sắm công.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

i) Tiếp tục triển khai chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

k) Kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp tư nhân của tỉnh chia sẻ thông tin, tiếp xúc, giao lưu hợp tác đầu tư với các đối tác nước ngoài; tham dự các hội nghị, chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế để nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tỉnh; kết nối, giới thiệu để các doanh nghiệp tư nhân tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm, thương hiệu tại các sự kiện, chương trình xúc tiến đầu tư, Tuần/Ngày văn hóa Việt Nam tại các nước, ... trong và ngoài nước do tỉnh và Bộ Ngoại giao tổ chức.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

l) Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan tạo điều kiện thuận lợi huy động sự tham gia của các chủ thể kinh tế tư nhân trong phát triển kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi chức năng, quyền hạn, địa bàn quản lý.

4. Tiếp tục tập trung hỗ trợ kinh tế tư nhân hội nhập quốc tế đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao

năng suất

a) Triển khai các giải pháp, chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sử dụng hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

b) Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 về phê duyệt Kế hoạch xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân về các nội dung liên quan đến sở hữu trí tuệ, bao gồm đăng ký xác lập quyền và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong nước và nước ngoài, cam kết về sở hữu trí tuệ trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, kỹ năng quản lý, khai thác thông tin sở hữu công nghiệp, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp và chính sách nâng cao năng suất chất lượng, tạo động lực phát triển trong khu vực kinh tế tư nhân; ứng dụng các thành tựu mới của khoa học và công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

g) Tổng hợp thông tin, đánh giá hiện trạng, năng lực công nghệ và nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp; triển khai các giải pháp tư vấn, hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ; hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình đổi mới công nghệ để hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

h) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trọng tâm là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hỗ trợ để hình thành một số doanh nghiệp có quy mô lớn, có vai trò dẫn dắt ở một số ngành, lĩnh vực hoặc dẫn đầu trong chuỗi giá trị; hỗ

trợ đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ tư vấn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị kinh doanh, quản trị rủi ro, ưu tiên đối tượng doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

- Cơ quan thực hiện: Theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

i) Tiếp tục tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, doanh nhân; triển khai thực hiện có hiệu quả và đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” được phê duyệt theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

k) Nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền: Đưa nội dung khởi nghiệp sáng tạo vào chương trình giảng dạy của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, thành lập các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

(l) Nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền: Chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; thu hút doanh nghiệp tham gia vào đào tạo, đào tạo lại lao động; chỉ đạo rà soát, sửa đổi và bổ sung chương trình đào tạo nghề phù hợp với tình hình mới; cải thiện chất lượng đào tạo nghề và kỹ năng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; khuyến khích doanh nghiệp hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng số và kỹ năng nghề xanh nhằm nâng cao trình độ cho thanh niên, người lao động, đáp ứng mục tiêu nguồn nhân lực chất lượng và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp khu vực tư nhân; cung cấp thông tin và mở rộng chuyên môn hóa theo ngành nghề ở bậc trung học phổ thông giúp định hướng nghề nghiệp sớm cho học sinh; thực hiện hiệu quả Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt. Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

m) Nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền: Các giải pháp chính sách nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng kinh tế tuần hoàn, nâng cao chất lượng môi trường để phù hợp với yêu cầu chung của thị trường toàn cầu; giải pháp chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phục hồi và phát triển vốn tự nhiên, đầu tư cho xử lý nước thải và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023.

n) Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025.

o) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhóm giải pháp trong Đề án “Nhận diện khó khăn, thách thức và giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Quảng Ngãi hội nhập quốc tế giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 22/2/2023 của UBND tỉnh nhằm thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh nâng cao năng lực hội nhập quốc tế; tăng tỷ lệ doanh nghiệp hội nhập quốc tế, tỷ trọng đóng góp vào kim ngạch xuất khẩu của tỉnh; tạo nền tảng vững chắc và động lực quan trọng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.”

- Cơ quan thực hiện: Theo Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 22/2/2023 của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

5. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức, tư tưởng về phát triển kinh tế tư nhân

a) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017, Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 và Kế hoạch này nhằm quán triệt tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, là đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho

doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh: tổ chức đối thoại công khai, đa dạng dưới nhiều hình thức với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tiếp tục đẩy mạnh các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng: đồng thời, khuyến khích các chủ thể kinh tế tư nhân nêu cao tinh thần dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức kinh doanh, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, cạnh tranh lành mạnh, nỗ lực liên kết hợp tác và đổi mới sáng tạo vì mục tiêu chung nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, nhất là phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước Hàng năm của các cơ quan, đơn vị. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp vào dự toán chung của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt, bố trí thực hiện.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

2. Ngoài ra, được huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan, tổ chức được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Kế hoạch. Việc sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tế,

đúng các quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân; Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời có văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo; định kỳ Hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 25/11 Hàng năm** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Trung ương và Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023, Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ, Kế hoạch của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, kịp thời báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các Phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHtr260.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh